

Số: 330/BC-UBND

An Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
NGHỊ ĐỊNH SỐ 16/2022/NĐ-CP NGÀY 28/01/2022 CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Công văn số 790/BXD-TTr ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng; Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng, cụ thể như sau:

I. VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 đến các tổ chức, cá nhân:

Sau khi Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng có hiệu lực, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã tổ chức quán triệt, chỉ đạo các Sở ngành chuyên môn và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và tổ chức tuyên truyền trên Đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn để kịp thời phổ biến đến các cá nhân, tổ chức biết để chấp hành theo quy định pháp luật.

2. Đánh giá việc áp dụng thực hiện Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 với các nội dung:

2.1. Về chế tài xử phạt nêu trong Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022:

Trong thời gian qua, UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành thanh tra, kiểm tra về các mặt công tác trong lĩnh vực hoạt động xây dựng, qua đó đã phát hiện và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cũng phát sinh một số tổ chức, cá nhân có hành vi trốn tránh hoặc không hợp tác với người thực hiện nhiệm vụ khi tiến hành kiểm tra nên gây khó khăn trong việc thực hiện công tác này.

2.2. Những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm trong Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 và tại Điều 16 của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP, như:

2.2.1. Về xác định hành vi vi phạm:

a) Về xác định hành vi vi phạm trong trật tự xây dựng:

- Việc xác định hành vi hành vi vi phạm đối với trường hợp không xin phép xây dựng theo khoản 7 Điều 16 và xây dựng trên đất không đúng mục sử dụng đất theo khoản 11 Điều 16 chưa được quy định chi tiết cụ thể nên dễ nhầm lẫn trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc xác định hành vi vi phạm xây dựng sai nội dung giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 16 và xây dựng không đúng quy hoạch xây dựng theo quy định tại khoản 9 Điều 16 chưa được thể hiện rõ ràng, cụ thể nên rất dễ nhầm lẫn trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính.

- Tại khoản 9 Điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP quy định “xử phạt đối với hành vi xây dựng không đúng quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị” nêu chưa được cụ thể còn mang tính khái quát. Do đó trong quá trình thực hiện rất khó áp dụng xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này.

- Đối với hành vi vi phạm xây dựng công trình trên khu vực sườn, đồi núi; sông, kênh, rạch chưa có quy định cũng như hướng dẫn cụ thể về xác định hành vi cũng như xử phạt vi phạm hành chính nên rất khó khăn trong quá trình xử lý vi phạm hành chính.

b) Về xử phạt trong quản lý, vận hành nhà chung cư:

- Việc xử phạt đối với Ban Quản trị nhà chung cư trong vi phạm về công tác quản lý, vận hành nhà chung cư đối với các mức phạt vi phạm hành chính quá cao trong khi các thành viên Ban Quản trị đa phần do cộng đồng cư dân bầu ra và hầu hết không có kiến thức cũng như kinh nghiệm trong công tác này. Mặt khác, các thành viên này chỉ nhận một khoản chi phí bồi dưỡng rất thấp nên khó có khả năng chấp hành các mức phạt vi phạm hành chính.

c) Về hoạt động xây dựng:

- Cần bổ sung thêm nội dung về giải thích một số từ ngữ như chủ đầu tư (trong trường hợp tự thực hiện); công trình hoàn thành; công trình chưa hoàn thành.

- Cần có quy định xử phạt nhà thầu thi công xây dựng tham gia nghiệm thu hoàn thành công trình có khối lượng thực tế lớn hơn khối lượng thực tế trong trường hợp nhà thầu thi công làm đúng bản vẽ thiết kế và hợp đồng thi công xây dựng (do dự toán tính sai lệch so với hồ sơ thiết kế trong trường hợp khối lượng dự toán tính lớn hơn so với khối lượng theo bản vẽ thiết kế).

2.2.2. Mức xử phạt.

- Các văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 16/2022/NĐ-CP chưa thống nhất về “*mức phạt tiền đối với thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện*”, cụ thể như sau:

+ Tại khoản 2 Điều 79 Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 quy định thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có mức “Phạt tiền đến 200.000.000 đồng”.

+ Tại khoản 73 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định “b) Thay cụm từ “50.000.000 đồng” bằng cụm từ “100.000.000 đồng tại điểm b khoản 2 Điều 38 và...”

- Có một số hành vi vi phạm về sai nội dung giấy phép xây dựng (*giảm diện tích hoặc tăng diện tích*) với tỷ lệ nhỏ không đáng kể do yếu tố khách quan như: Tránh vách nhà liền kề tiếp xúc nhau; lỗi về số học của nhà thầu, mở rộng senô, sảnh đón... Để đảm bảo hỗ trợ cho người dân được cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất, không phải bị xử phạt vi phạm hành chính và lập thủ tục điều chỉnh giấy phép.

2.2.3. Về các biện pháp xử phạt bổ sung:

Nghị định 16/2022/NĐ-CP không quy định hình thức xử phạt bổ sung về “tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 16 để đảm bảo việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2.2.4. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Về thực hiện biện pháp tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm theo điểm c khoản 15 Điều 16 của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP quy định buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm với các hành vi quy định tại khoản 4, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 (mà hành vi vi phạm đã kết thúc), khoản 9, khoản 19, khoản 12, khoản 13 Điều 16. Hiện nay, chưa có văn bản hướng dẫn nên rất khó khăn trong quá trình thực hiện công việc này.

2.2.5. Các nội dung khác (nếu có):

Quy định pháp luật chưa có quy định xử phạt liên đới giữa chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng để hạn chế tình trạng vi phạm trật tự xây dựng. Vì nhà thầu là cá nhân, tổ chức có kiến thức pháp luật về xây dựng phải có trách nhiệm tư vấn cho chủ đầu tư trong việc tổ chức thi công xây dựng công trình.

2.3. Việc áp dụng Điều 81 về trình tự thực hiện quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:

Theo quy định tại Điều 81 Nghị định 16/2022/NĐ-CP đã quy định rõ ràng và được các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm và tổ chức, cá nhân có thẩm quyền kiểm tra, xử phạt áp dụng tốt trong việc xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

2.4. Về các nội dung chuyển tiếp quy định tại Điều 84 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:

Nội dung chuyển tiếp quy định tại Điều 84 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP đã nêu cơ bản rõ ràng, trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn, vướng mắc trong việc xử phạt vi phạm hành chính.

2.5. Về xác định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính:

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đã nêu cơ bản rõ ràng tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 16/2022/NĐ-CP, trong quá trình thực hiện chưa gặp khó khăn, vướng mắc trong việc xử phạt vi phạm hành chính.

2.6. Các nội dung khác thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:

Cơ bản đã nêu rõ ràng, trong quá trình thực hiện không gặp khó khăn, vướng mắc trong việc xử phạt vi phạm hành chính.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trong quá trình triển khai, thực hiện Nghị định 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang nhận thấy những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng. Do đó, đề nghị Bộ Xây dựng đề xuất Chính phủ xem xét điều chỉnh, bổ sung những nội dung, như sau:

1. Cần có quy định cụ thể hơn nữa trong việc xác định hành vi vi phạm đối với trường hợp không xin phép xây dựng theo khoản 7 Điều 16 và xây dựng trên đất không đúng mục sử dụng đất theo khoản 11 Điều 16; việc xác định hành vi vi phạm xây dựng sai nội dung giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 16 và xây dựng không đúng quy hoạch xây dựng theo quy định tại khoản 9 Điều 16.

2. Kiến nghị cần ban hành quy định xử lý cụ thể đối với tổ chức, cá nhân có hành vi chống đối hoặc cản trở người thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng buộc phải chấm dứt hành vi đó; biện pháp buộc chấm dứt hành vi vi phạm là cơ quan có thẩm quyền xử phạt thực hiện việc tạm giữ tang vật như: máy móc, thiết bị, ... phục vụ cho việc yêu cầu chấm dứt ngay hành vi vi phạm. Vì khi chủ đầu tư vẫn cố tình tiếp tục thực hiện thi công khi đã bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì hiện nay vẫn chưa có biện pháp để ngăn chặn triệt để và xử lý đối với hành vi này.

3. Đối với “*các hành vi vi phạm*” cần xem xét đến tính chất, quy mô công trình sai phạm để có hình thức xử lý cho phù hợp vì quy định hiện nay đối với diện tích nhà ở nhỏ hay lớn, cùng một hành vi vi phạm thì áp dụng mức xử phạt cũng bằng nhau chưa phù hợp; xem xét cụ thể một số hành vi sai nội dung giấy phép xây dựng (*giảm diện tích hoặc tăng diện tích*) với tỷ lệ nhỏ không đáng kể do yếu tố khách quan như: Tránh vách nhà liền kề tiếp xúc nhau; lỗi về số học của nhà thầu, mở rộng senô, sảnh đón... Để đảm bảo hỗ trợ cho người dân được cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất, thì không phải bị xử phạt vi phạm hành chính và lập thủ tục điều chỉnh giấy phép.

4. Đề nghị bổ sung hành vi vi phạm về các công trình, nhà ở xây dựng trên khu vực sườn, đồi, núi; sông, kênh, rạch về mức xử phạt và biện pháp chế tài để công tác quản lý về trật tự xây dựng được tốt hơn.

5. Đề nghị ban hành quy định về biện pháp tháo dỡ phần công trình xây dựng vi phạm.

6. Đề xuất xem xét nên nghiên cứu bổ sung biện pháp xử phạt bổ sung về “tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 16.

7. Đề nghị nghiên cứu, xem xét sự cần thiết để điều chỉnh mức xử phạt đối với Ban Quản trị nhà chung cư trong vi phạm về công tác quản lý, vận hành nhà chung cư cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ủy ban nhân tỉnh về tổng kết tình hình thực hiện Nghị định 16/2022/NĐ- CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm về xây dựng. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trân trọng báo cáo Bộ Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch; Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng: NC, TH.
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Minh Thúy